|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU**  **THCS HƯNG ĐẠO** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HK II**  **Môn: Công nghệ 6** |

**I. TRẮC NGHIỆM:**

**Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng**

**Câu 1: *Vai trò của trang phục là:***

A. thể hiện cá tính của cá nhân, phong cách độc đáo, tôn lên vẻ đẹp của người mặc**,** che chở, bảo vệ cơ thể con người khỏi một số tác động có hại của thời tiết môi trường.

B. mang đậm bản sắc dân tộc của từng cá nhân, tôn lên vẻ đẹp của người mặc và một số thông tin cơ bản của người mặc như sở thích, nghề nghiệp.

C. cho biết một số thông tin cơ bản của người mặc như sở thích, nghề nghiệp. Qua trang phục chúng ta hiểu hơn về tính cách, đặc trưng theo vùng miền.

D. che chở, bảo vệ cơ thể con người khỏi một số tác động có hại của thời tiết môi trường, tôn lên vẻ đẹp của người mặc. Cho biết một số thông tin cơ bản của người mặc như sở thích, nghề nghiệp.

**Câu 2. *Có mấy cách phân loại trang phục?***

A. 1                             B. 2 C. 3                             D. 4

**Câu 3. *Yếu tố nào dưới đây được dùng để trang trí, làm tăng vẻ đẹp và tạo hiệu ứng thẩm mĩ cho trang phục?***

A. Chất liệu B. Kiểu dáng

C. Màu sắc D. Đường nét, họa tiết

**Câu 4. *Loại trang phục nào có kiểu dáng đơn giản, gọn gàng, dễ mặc, dễ hoạt động, thường tối màu và được may từ vải sợi bông?***

A. Trang phục đi học B. Trang phục lao động

C. Trang phục dự lễ hội D. Trang phục ở nhà

**Câu 5.*Sử dụng các bộ trang phục khác nhau tùy thuộc vào:***

A. Hoạt động, trình độ học vấn, thời tiết

B. Hoạt động xã hội, thời điểm, hoàn cảnh

C. Hoàn cảnh xã hội, môi trường

**Câu 6. *Trang phục mang phong cách thể thao có đặc điểm:***

A. Đường nét tạo cảm giác nhẹ nhàng, thiết kế cầu kì, màu sắc sặc sỡ

B. Đường nét tạo cảm giác nhẹ nhàng, mềm mỏng, không co giãn

C. Bó sát cơ thể, không co giãn, thiết kế cầu kì

D. Đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ, khỏe khoắn, thoải mái khi vận động, thiết kế đơn giản

**Câu 7. *Trang phục ở nhà có đặc điểm nào sau đây?***

A. Kiểu dáng đẹp, trang trọng B. Kiểu dáng lịch sự, gọn gàng

C. Kiểu dáng đơn giản, thoải mái D. Kiểu dáng ôm sát cơ thể

**Câu 8. *Trang phục đi học có đặc điểm nào sau đây?***

A. Kiểu dáng đơn giản, dễ vận động                      B. Thường bằng vải cứng

C. May từ vải không thấm hút mồ hôi         D. Nhiều họa tiết, bó sát cơ thể.

**Câu 9. *Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên cho người mặc, cần lựa chọn trang phục có đường nét, họa tiết như thế nào?***

1. Kẻ ngang B. Kẻ dọc

C. Hoa to D. Kẻ ô vuông

**Câu 10. *Để tạo cảm giác béo ra, thấp xuống cho người mặc, KHÔNG lựa chọn chất liệu vải nào sau đây?***

A. Vải cứng B. Vải dày dặn

C. Vải mềm vừa phải D. Vải mềm mỏng

**Câu 11. *Thế nào là mặc đẹp?***

A. Mặc áo quần mốt mới, đắt tiền, phù hợp với công việc

B. Mặc áo quần cầu kì, hợp thời trang, đắt tiền

C. Mặc áo quần phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi, phù hợp với công việc và hoàn cảnh sống

D. Mặc áo quần không phù hợp với vóc dáng, đắt tiền

**Câu 12.** ***Theo em, trang phục trong cuộc sống được đánh giá như thế nào?***

A. Đa dạng B. Phong phú

C. Phong phú và đa dạng. D. Rất ít loại.

**Câu 13.** ***Thời trang là gì?***

A. Là những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội vào một khoảng thời gian nhất định

B. Là phong cách ăn mặc của cá nhân mỗi người

C. Là hiểu và cảm thụ cái đẹp

D. Là sự thay đổi các kiểu quần áo, cách ăn mặc được số đông ưa chuộng trong một thời gian

**Câu 14. *“Khai thác yếu tố văn hóa, truyền thống dân tộc” là đặc điểm của phong cách thời trang nào?***

A. Thể thao B. Dân gian

C. Cổ điển D. Lãng mạn

**Câu 15.** ***Phong cách nào dưới đây phù hợp với nhiều người, thường được sử dụng khi đi học, đi làm, tham gia các sự kiện có tính chất trang trọng?***

A. Phong cách thể thao B. Phong cách lãng mạn

C. Phong cách cổ điểnD. Phong cách dân gian

***Câu 16. Phong cách thời trang nào thể hiện sự mạnh mẽ, năng động?***

A. Phong cách cổ điển B. Phong cách lãng mạn

C. Phong cách dân gian D. Phong cách thể thao

**Câu 17.Vải cotton thuộc vải nào dưới đây**

A.Vải sợi thiên nhiên B. Vải sợi hóa học

C. Vải sợi pha D. Không loại vải nào trong các loại vải trên

**Câu 18. Dựa vào nguồn gốc của sợi được dệt thành vải, người ta chia vải thành mấy nhóm chính?**

A. Vải sợi thiên nhiên, vải sợi pha, vải sợi nhân tạo, vải sợi tổng hợp

B. Vải sợi thiên nhiên, vải sợi pha, vải lụa, vải sợi tổng hợp C. Vải sợi nhân tạo, vải sợi tổng hợp, Vải sợi nylon, vải sợi pha.

D.Vải sợi thiên nhiên, vải sợi pha, vải sợi nhân tạo, Vải sợi tơ tằm

**Câu 19: Vải sợi thiên nhiên có tính chất gì?**

A.Có độ hút ẩm cao, dễ bị nhàu C. Có độ hút ẩm cao, ít bị nhàu

B.Ít thấm hồ hôi, không bị nhàu D. Ít thấm hồ hôi, dễ bị nhàu

**Câu 20.** Trang phục bao gồm những vật dụng nào sau đây?

A. Khăn quàng, giày                          C. Mũ, giày, tất

B. Áo, quần                                       D. Áo, quần và các vật dụng đi kèm

**Câu 21.**Hãy cho biết đâu **không phải** là trang phục?

A. Quần, áo                                                    B. Khăn quàng

C. Đồ trang sức                                             D. Sách vở

**Câu 22. Thời trang thay đổi do:**

A. Ảnh hưởng của văn hóa B. Ảnh hưởng của xã hội

C. Ảnh hưởng của kinh kế

D. Ảnh hưởng của, văn hóa, xã hội, kinh tế, sự phát triển của khoa học và công nghệ

**Câu 23.** **Cách mặc trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự thuộc phong cách thời trang:**

A. Thể thao B. Cổ điển

C. Dân gian D. Lãng mạn

**Câu 24**. **Phong cách thời trang có thể ứng dụng cho nhiều đối tượng, lứa tuổi khác nhau là:**

A. Thể thao C. Dân gian

B. Cổ điển D. Lãng mạn

**II. TỰ LUẬN:**

**Câu 1**

a. Em hãy cho biết sở thích thời trang của các thành viên trong gia đình em (gồm 4 người: bố, mẹ, hai con) là gì?

b. Em thích phong cách của thành viên nào nhất? Vì sao?

**Câu 2**

Em hãy chọn vải, kiểu may một bộ trang phục đồng phục đi học và vật dụng đi kèm của trường em?

**Câu 3** . Bạn An thường không tự tin với vóc dáng thấp và béo của mình. Em hãy tư vấn để giúp bạn ấy lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng của bạn ấy?